

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
HUYỆN TRẢNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 77/2024/QĐST-DS

T, ngày 04 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2024, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần V.**

Địa chỉ trụ sở: **H L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đỗ Thành T.**

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Huy H** – chuyên viên xử lý nợ pháp lý.

Địa chỉ: **B quốc lộ A, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.** (Theo giấy ủy quyền số 136/2024/UQ-VPB ngày 20/6/2024)

- Bị đơn: Ông **Phòng Năm S**, sinh năm 1984 và bà **Lâm Sìn K**, sinh năm 1989;

Cùng thường trú tại: **Số F đường S, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông **Phòng Năm S** và bà **L Sìn Khên** có nghĩa vụ thanh toán cho **ngân hàng thương mại cổ phần V** tiền nợ gốc, nợ lãi tính đến hết ngày 17/6/2024 với số tổng tiền 563.738.863 đồng (Năm trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm ba mươi tám nghìn, tám trăm sáu mươi ba đồng), (gồm nợ gốc là 352.806.642 đồng (nợ gốc hợp đồng LN2006082464401 là 320.663.971 đồng; nợ gốc hợp đồng LD2116900406 là 32.142.671 đồng) và nợ lãi là 210.932.221 đồng).

Kể từ ngày 18/6/2024 cho đến khi thi hành án xong, ông **Phòng Năm S** và bà **Lâm Sìn K** còn phải trả cho **Ngân hàng thương mại cổ phần V** khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2006082464401 ngày 09/7/2020 và Hợp đồng cho vay số LD2116900406 ngày 18/6/2021.

Trường hợp ông **Phòng Năm S** và bà **Lâm Sìn K** không thực hiện được nghĩa vụ thanh toán trả các khoản nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, biển kiểm soát 60A-807.83, số khung RL4B28F33L5089963, số máy 2NRX588274, theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2006082464401 ngày 09/7/2020 giữa Ngân hàng với ông **Phòng Năm S** và bà **Lâm Sìn K**.

- Về án phí: Ông **Phòng Năm S** và bà **L** Sìn Khênh tự nguyện nộp 13.274.777 đồng (mười ba triệu, hai trăm bảy mươi tư nghìn, bảy trăm bảy mươi bảy đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành.

Hoàn trả lại cho **Ngân hàng thương mại cổ phần V** số tiền tạm ứng án phí 13.274.777 đồng, đã nộp theo biên lai thu số 0007318 ngày 26/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND H. Trảng Bom;
- CCTHA dân sự H. Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hữu Phúc**